TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30/9/2022
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn A

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị H và Bà Phạm Thị Bích L.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như T - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2022, đối với các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thiên K, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn LS, huyện Bác Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 107 tổ 2, thôn 2, xã S, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn chị Lê Thị Thiên K trình bày:*** Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, chị và anh Trần Thanh P đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận vào ngày 05/7/2018. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có chung với nhau một con chung tên Trần Lê Phúc T1, sinh ngày 29/10/2018 đến tháng 9/2019 thì sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Phúc không lo làm ăn, thường xuyên chửi mắng chị K nên làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc gây ra nhiều mâu thuẫn và nhiều vấn đề khác khiến cho mục đích hôn nhân không đạt

được nên vợ chồng ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay, vợ chồng không còn ai quan tâm đến ai nữa.

Nay xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, chị K làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Trần Thanh P.

- Về con chung: Yêu cầu giao con chung tên Trần Lê Thanh T1, sinh ngày 29/10/2018 anh Trần Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Thiên K không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Trần Thanh P, Tòa án đã nhiều lần tống đạt giấy triệu tập đến Tòa án làm việc và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Phúc cố tình không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

* Tại phiên tòa hôm nay, kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Thiên K được ly hôn với anh Trần Thanh P.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Lê Phúc T1, sinh ngày 29/10/2018 cho anh Trần Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Kiều được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Thanh P không yêu cầu chị Lê Thị Thiên K cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Thiên K khởi kiện ly hôn với anh Trần Thanh P, địa chỉ tại số 107, tổ 2 thôn 2, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Trần Thanh Phúc đến Tòa án để lấy lời khai, hòa giải và tiến hành các thủ tục tố tụng khác nhưng anh Phúc không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình căn cứ khoản 1 Điều 228 vả Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lê Thị Thiên K và anh Trần Thanh P là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị Thiên K có đơn xin xét xét vắng mặt, trong đơn chị K vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Trần Thanh P. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh P đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Từ khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất đồng ý kiến cho đến nay, chị Kiều và anh Phúc không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mặt khác, quá trình xác minh, thu thập chứng cứ anh Trần Thanh P đã được Tòa án nhiều lần triệu tập, tống đạt các thông báo liên quan đến việc giải quyết vụ án nhưng anh P không đến Tòa án giải quyết, điều này chứng tỏ anh P thiếu thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn tha thiết với cuộc sống hôn nhân với chị Lê Thị Thiên K. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thiên K, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị Thiên K có đơn xin xét xét vắng mặt, trong đơn chị Kiều vẫn giữ nguyên yêu cầu giao con chung tên Trần Lê Phúc T1, sinh ngày 29/10/2018 cho anh Trần Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi vợ chồng chị K và anh Phúc sống ly thân cho đến nay, anh P là người trực tiếp nuôi con nên chị K đồng ý giao con cho anh Phúc tiếp tục nuôi để đảm bảo cho con có cuộc sống bình thường về thể chất cũng như về mặt tinh thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho anh P được tiếp tục trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thiên K yêu cầu giao con cho anh Trần Thanh P nuôi dưỡng, chị Kiều không cấp dưỡng nuôi con, xét thấy việc chị K không cấp dưỡng nuôi con không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của con, vì từ khi vợ chồng chị K và anh P ly thân đến nay anh P là người trực tiếp nuôi con có cuộc sống phát triển bình thường về thể chất cũng như tinh thần. vì vậy, Hội đồng xét xử không buộc chị K phải cấp dưỡng nuôi con. Do từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay, anh P không đến tòa và cũng không có ý kiến gì về vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Trường hợp anh P có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Thiên K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thiên K đối với anh Trần Thanh P.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Lê Phúc T1, sinh ngày 29/10/2018 cho anh Trần Thanh P tiếp tục nuôi dưỡng.

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của chị Lê Thị Thiên K.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Thiên K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002216 ngày 11/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Lê Thị Thiên K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm nên không phải nộp nữa.

Anh Trần Thanh P không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện B.B;
- THADS huyện B.B;
- Đương sự;
- UBND xã SL;

(Số ĐKKH 36 ngày 05/7/2018)
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn A